|  |  |
| --- | --- |
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG SƠN TỈNH THANH HÓA**  Số: 59/2022/QĐST-HNGĐ | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  *Đông Sơn, ngày 24 tháng 11 năm 2022* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**

**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 80/2022/TLST- HNGĐ ngày 06 tháng 10 năm 2022 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” giữa:

* Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1987

Địa chỉ: SN 133, khu phố Cao S, thị trấn Rừng Th, huyện Đông S, tỉnh Thanh Hóa.

* Bị đơn: Anh Lê Minh Đ, sinh năm: 1986

Địa chỉ: SN 105, khu phố Nam S, thị trấn Rừng Th, huyện Đông S, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ Điều 212; Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 11 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Chị Nguyễn Thị Thu Huyền và anh Lê Minh Đức.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
   * Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Lê Minh Đ thuận tình ly hôn.
   * Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Lê Minh Đ có 01 con chung là cháu Lê Minh Hoàng A, sinh ngày 27/12/2008. Chị H anh Đ thống nhất thỏa thuận giao cháu Lê Minh Hoàng A cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Đ không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Đ có quyền và thăm nom con chung, không ai được cản trở.

* Về tài sản, công nợ: Chị H và anh Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.
* Về án phí: Chị H và anh Đ thống nhất: Chị H phải chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ chị đã nộp tại biên lai thu tiền số AA/2021/0005616 ngày 04/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Sơn. Chị H được hoàn trả lại số tiền chênh lệch 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

1. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***   * Các đương sự; * TAND tỉnh; * VKSND huyện Đông Sơn; * THADS huyện Đông Sơn; * UBND thị trấn Rừng Thông; * Lưu hồ sơ. | **THẨM PHÁN**  **Trịnh Thị Hà** |